

Số: 99 /NQ-HĐND

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị quyết số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 77/2015/NĐ-CP, ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP, ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu V/v giao Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn Ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu V/v giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 47/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND thành phố Lai Châu về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND thành phố Lai Châu về Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 15/12/2018 của HĐND thành phố Lai Châu về bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

Sau khi xem xét Báo cáo số 2367/BC-UBND ngày 27/11/2019 của UBND thành phố Lai Châu về tình hình thực hiện Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 và Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; Tờ trình số 2373/TTr-UBND ngày 27/11/2019 của UBND thành phố dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến của các Đại biểu HĐND thành phố Lai Châu,



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2020 với các nội dung sau:

1. Dự kiến tổng Kế hoạch vốn năm 2020: 103.122 triệu đồng, trong đó:

1.1. Vốn trong cân đối ngân sách thành phố: 72.688 triệu đồng, bao gồm:

+ Vốn sử dụng đất năm 2020: 54.647 triệu đồng;

+ Vốn XDCBTT: **18.041 triệu đồng.**

1.2. Vốn ngân sách tỉnh quản lý: 28.894 triệu đồng.

1.3. Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 1.540 triệu đồng

2. Nguyên tắc, phương án phân bổ nguồn vốn trong cân đối ngân sách thành phố

2.1. Nguyên tắc phân bổ

Căn cứ Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công năm 2020; việc xây dựng kế hoạch vốn đầu tư và nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn như sau:

(1) Kế hoạch đầu tư công nguồn NSNN năm 2020 phải phù hợp với Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, Nghị Quyết số 61/2016/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về Kế hoạch Đầu tư công trung hạn 2016-2020; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020.

(2) Kế hoạch đầu tư công năm 2020 được xây dựng trên cơ sở tiếp tục cơ cấu lại đầu tư từ NSNN theo hướng tập trung, không đầu tư dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.

(3) Tổng mức kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2020 bố trí cho từng ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án không vượt quá số vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSNN đã được giao.

(4) Việc phân bổ vốn đầu tư công từ ngân sách Nhà nước năm 2020 cho các dự án theo các nguyên tắc sau:

- Phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2020. Ưu tiên bố trí vốn cho các danh mục dự án để thực hiện các Đề án, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Nghị quyết HĐND thành phố; Hỗ trợ thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng Nông thôn mới.

- Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án thực hiện việc phân bổ vốn đảm bảo theo đúng thứ tự ưu tiên như sau:

+ Ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2019, 2020; Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt.

+ Dự án khởi công mới có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

(5) Việc bố trí vốn như sau:

- Bố trí đủ vốn cho các dự án hoàn thành năm 2019, các công trình đã phê duyệt quyết toán; các công trình dự kiến hoàn thành năm 2020. Đối với các dự án có thiết kế 2 bước bố trí vốn 90%TMĐT.

- Đối với dự án khởi công mới: Dự án nhóm C có tổng mức đầu tư nhỏ dự kiến hoàn thành trong năm, bố trí 100%; dự án dự kiến thực hiện trong 02 năm bố trí 80%; Dự án phát triển vùng chè bố trí 100% vốn.

2.2. Phương án phân bổ

a) Nguồn ngân sách thành phố quản lý: 72.688 triệu đồng

- Nguồn thu sử dụng đất năm 2020: 54.647 triệu đồng

+ 13 dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2019: Tổng mức đầu tư 117.431 triệu đồng, lũy kế vốn đã bố trí 88.328 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 là 23.144 triệu đồng.

+ 05 dự án dự kiến hoàn thành năm 2020: Tổng mức đầu tư 166.219 triệu đồng, lũy kế vốn đã bố trí 49.243 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 là 27.976 triệu đồng.

+ 02 dự án khởi công mới năm 2020: Tổng mức đầu tư 14.500 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 là 3.527 triệu đồng.

- Nguồn vốn XDCBTT: 18.041 triệu đồng

+ 05 dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2019: Tổng mức đầu tư 40.850 triệu đồng, lũy kế vốn đã bố trí 38.389 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 là 2.227 triệu đồng.

+ 01 dự án dự kiến hoàn thành năm 2020 (01 dự án lồng ghép vốn): Tổng mức đầu tư 10.000 triệu đồng, lũy kế vốn đã bố trí 4.279 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 là 5.721 triệu đồng.

+ 02 dự án khởi công mới năm 2020 (01 dự án lồng ghép vốn): Tổng mức đầu tư 1.320 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2020 là 10.093 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách tỉnh quản lý: 28.894 triệu đồng

- 03 dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2019: 1.473 triệu đồng.

- 02 dự án dự kiến hoàn thành năm 2020: 27.421 triệu đồng

c) Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 1.540 triệu đồng

- 02 dự án dự kiến hoàn thành năm 2020 (02 dự án lồng ghép vốn): 1.540 triệu đồng

(Có biểu chi tiết kèm theo)



Điều 2. Hội đồng Nhân dân thành phố giao

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện.
2. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND thành phố, các Đại biểu HĐND thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Lai Châu khóa III, Kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND Tỉnh (B/c);
- TT. Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ thành phố;
- Các Đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND-UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH



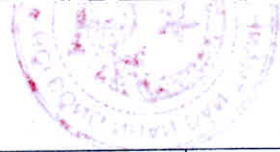
Handwritten signature
Vương Văn Thắng



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020
 (Kèm theo Nghị quyết số: 99/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của HĐND thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Dự án	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư được duyệt			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020				Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết năm 2019	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2019	Kế hoạch vốn năm 2020			Ghi chú
								Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó:		
										NSTW	NSDP		NSTW	NSDP				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB	
TỔNG CỘNG								454.566	2.632	451.614	445.128	3.288	135.020	226.075	254.407	231.675	103.122	0	8.399	
A NGUỒN VỐN TỈNH QUẢN LÝ								104.245	0	104.245	98.020	0	98.020	0	44.084	51.437	28.894	0	1.473	
I Trung ương cân đối thời kỳ ổn định								104.245	0	104.245	98.020	0	98.020	0	44.084	51.437	28.894	0	1.473	
(1) Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2019								22.245	0	22.245	16.020	0	16.020	0	21.877	20.445	1.473	0	1.473	
1	1	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án XD tuyến đường tránh QL4D phục vụ diên tập BCH quân sự tỉnh	TP Lai Châu	Ban QLDA	7338091	Bồi thường	2007-2008	Số: 555/17-05-2007; 695/26-05-2008	220		220				220	202	18		18	Dự án đã QT
2	2	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án san ủi mặt bằng khu dân cư số 4C thị xã Lai Châu	TP Lai Châu	TTPTQ Đ		Bồi thường	2005-2006	Số: 1600/13-12-2005; Số: 1399/10-10-2006	4.225		4.225			4.225	4.223	2		2	2	Dự án đã QT
3	3	Trường mầm non Hoa Hồng, thành phố Lai Châu	TP Lai Châu	Ban QLDA	7574013	Công trình DD, nhóm C	2016-2018	Số: 34-30/03/2016	17.800		17.800	16.020		16.020	17.432	16.020	1.454		1.454	Dự án đã QT
(2) Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2020								82.000	0	82.000	82.000	0	82.000	0	22.207	30.992	27.421	0	0	
4	1	Trường THCS Quyết Tiến thành phố Lai Châu (giai đoạn 1)	P. Quyết Tiến	Ban QLDA	7699034	Công trình DD, cấp III, nhóm C	2018-2020	Số: 1299/27/10/2017	12.000		12.000	12.000		12.000	951	7.200	3.600			
5	2	Hệ thống thoát nước thành phố Lai Châu	TP Lai Châu	Ban QLDA	7628258	Công trình HTKT, cấp III	2017-2019	Số: 135-31/10/2016	70.000		70.000	70.000		70.000	21.256	23.792	23.821			
B NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ								350.321	2.632	347.369	347.108	3.288	37.600	226.075	209.835	179.168	72.688	0	6.926	
I Nguồn thu sử dụng đất								298.151	2.632	295.199	294.938	3.288	37.000	173.905	175.345	136.501	54.647	0	6.409	
I.1 Lĩnh vực thương mại du lịch và các dự án bồi thường								147.500	0	147.500	147.500	0	12.000	55.500	89.047	39.424	22.421	0	97	
(1) Dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019								27.500	0	27.500	27.500	0	12.000	15.500	18.197	16.620	9.225	0	97	
6	1	Bãi đỗ xe chợ San Thàng	X. San Thàng	Ban QLDA	7658508	Công trình DD, cấp III, nhóm C	2017-2018	Số: 1611/22/9/2017	4.000		4.000	4.000		4.000	3.700	3.640	308			Thu công đạt 93%
7	2	Mở rộng nâng cấp chợ trung tâm thành phố (kinh phí bồi thường)	P. Đông Phong	TTPTQ Đ	7628257	BT	2017	Số: 2514a/28/10/2018	3.000		3.000	3.000		3.000	2.680	320				
8	3	Dự án BT GPMB trường THCS Đông Phong	P. Đông Phong	TTPTQ Đ		BT	2018-2019		8.500		8.500	8.500		8.500	4.160	0	8.500			



TT	Dự án	Đề mục	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư được duyệt			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020					Kế hoạch vốn năm 2020			Ghi chú				
									Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó			Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết năm 2019	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2019	Tổng số		Trong đó:			
											NSTW	NSDP		NSTW	NSDP						Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XD/CB		
9	4		Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc dự án Xây dựng doanh trại ưu đãi đoàn bộ binh thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu	X. Năm Loóng	TTPTQ Đ	7716015	BT	2.018	Số: 1664/29/9/2017 Số: 2814/26/12/2017	12.000		12.000	12.000		12.000		10.397	10.300	97		97	DA hoàn thành		
	(2)		Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2020							120.000	0	120.000	120.000	0	0	40.000	70.850	22.804	13.196	0	0			
10	1		Khu lâm viên thành phố Lai Châu	P. Tân Phong	Ban QLDA	7678836	Công trình HTKT, nhóm B, Cấp II	2017-2020	Số: 1649/26/12/2017	120.000		120.000	120.000		40.000	70.850	22.804	13.196					Lồng ghép Vốn ngân sách tỉnh bổ sung	
	I.2		Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật							65.057	0	65.057	65.057	0	25.000	39.312	58.312	50.000	11.012	0	6.312			
	(1)		Dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019							65.057	0	65.057	65.057	0	25.000	39.312	58.312	50.000	11.012	0	6.312			
11	1		Cải tạo khuôn viên ao cá Bắc Hồ (gđ 2)	P. Tân Phong	Ban QLDA	7744749	CT HTKT nhóm C	2019-2020	Số 2197 ngày 29/10/2018	33.000		33.000	33.000			33.000	27.000	25.000	4.700					Thi công đạt 82%
12	2		Nâng cấp via hè Đại lộ Lê Lợi (đoạn 1 Km0 - Km0+390)	P. Tân Phong	BQLDA	7607137	Công trình HTKT, cấp IV	2016-2017	Số: 2518a, 28-10-2016; Số: 374 : 18-4-2017	9.190		9.190	9.190		6.000	3.050	9.050	6.000	3.050					Đã QT
13	3		Nâng cấp via hè Đại lộ Lê Lợi (đoạn 2 Km0 +390 - Km0+980)	P. Tân Phong	BQLDA	7607136	Công trình HTKT, cấp IV	2016-2017	Số: 2519a, 28-10-2016; Số: 373 18-4-2017	7.805		7.805	7.805		6.500	1.251	7.751	6.500	1.251					Đã QT
14	4		Nâng cấp via hè Đại lộ Lê Lợi (đoạn 3 Km0 +980 - Km1+280)	P. Tân Phong	BQLDA	7607135	Công trình HTKT, cấp IV	2016-2017	Số: 2520a, 28-10-2016, Số: 375 18-4-2017	8.067		8.067	8.067		6.500	1.445	7.945	6.500	1.445					Đã QT
15	5		Nâng cấp via hè Đại lộ Lê Lợi (đoạn 4 Km1 +280 - Km1 +590)	P. Tân Phong	BQLDA	7624077	Công trình HTKT, cấp IV	2016-2017	Số: 2483a; 26-10-2016;	6.995		6.995	6.995		6.000	566	6.566	6.000	566					Đã QT
	I.3		Lĩnh vực văn hóa - giáo dục							2.000	0	2.000	2.000	0	0	2.000	0	0	2.000	0	0			
	(1)		Dự án khởi công mới năm 2020							2.000	0	2.000	2.000	0	0	2.000	0	0	2.000	0	0			
16	1		Nhà thể thao đa năng phường Đông Phong	P. Đông Phong	Ban QLDA		CT DD nhóm C, cấp III	2020		2.000		2.000	2.000			2.000			2.000					
	I.4		Lĩnh vực Giao thông - Thủy lợi							54.109	2.632	51.157	53.097	3.288	0	49.809	16.174	34.069	13.710	0	0			
	(1)		Dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2019							18.890	0	18.890	19.485	0	0	19.485	13.222	16.050	2.580	0	0			
17	1		Đường giao thông bản Nậm Loóng I, phường Quyết Thắng	P. Quyết Thắng	Ban QLDA	7618575	Công trình GT, cấp III, nhóm C	2017-2018	Số: 2515a-28/10/2016	3.300		3.300	3.300		3.300	2.908	2.970		70					Thi công đạt 100%KL
18	2		Đường 17 kéo dài	P. Tân Phong	Ban QLDA		chiều dài tuyến L=110m, B=16,5m	2016-2017	Số: 2145a 20/11/2015	6.400		6.400	6.995		6.995	3.729	6.000	400						thi công đạt 58%



TT	Dự án	Đề mục	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư được duyệt			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020				Lấy kế khối lượng thực hiện đến hết năm 2019	Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2019	Kế hoạch vốn năm 2020			Ghi chú	
									Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB		
											NSTW	NSDP		NSTW	NSDP							
19	3		Cải tạo đường thanh niên	P. Tân Phong	Ban QLDA	7658235	CT GT cấp III	2018-2019	Số: 1803/30/10/2017	9.190		9.190	9.190		9.190	6.585	7.080	2.110			Thi công đạt 60%	
	(2)		Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2020							35.219	2.632	32.267	33.612	3.288	0	30.324	2.952	18.019	11.130	0	0	-
20	1		Nâng cấp kênh bản San Thàng 2 xã San Thàng	X. San thàng	UBND xã ST	7756307	CT thủy lợi	2019-2020		1.600	1.080	360	1.440	1.254		186		186			Nhân dân đóng góp 160 trđ	
21	2		Hệ thống thoát nước khu dân cư trên địa bàn xã Năm Loóng	X. Năm Loóng	UBND xã NL		CT thủy lợi	2019-2020		2.000	1.552	288	2.700	2.034		666		444			Nhân dân đóng góp 200 trđ	
22	3		Đường Đinh Bộ Lĩnh, TP Lai Châu	TP. Lai Châu	Ban QLDA	7702286	CT GT cấp IV	2018-2020	Số: 1809/30/10/2017	31.619		31.619	29.472		29.472	2.952	18.019	10.500			Dự tính BT 4 tỷ	
	1.5		Lĩnh vực giáo dục - đào tạo							16.984	0	16.984	16.984	0	0	16.984	11.812	13.008	3.977	0	0	-
	(1)		Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2019							5.984	0	5.984	5.984	0	0	5.984	5.000	5.658	327	0	0	-
23	5		Mở rộng khuôn viên xây dựng nhà hiệu bộ trường MN Hoa Ban	P. Quyết Thắng	Ban QLDA	7574019	Công trình DD, CIII, nhóm C	2016-2017	Số: 2191a; 03-12-2015	5.984		5.984	5.984		5.984	5.000	5.658	327			Lồng ghép nguồn XDCBTT 168,137 trđ	
	(2)		Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2020							11.000	0	11.000	11.000	0	0	11.000	6.812	7.350	3.650	0	0	-
24	1		Nhà hiệu bộ và phòng học trường tiểu học số 1	P. Đoàn Kết	Ban QLDA	7658294	CT DD nhóm C, cấp III	2018-2020	Số: 1799/30/10/2017	11.000		11.000	11.000		11.000	6.812	7.350	3.650			thi công đạt 80%KL	
	1.6		Lĩnh vực hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước							12.500	0	12.500	10.300	0	0	10.300	0	0	1.527	0	0	-
	(1)		Các dự án KCM năm 2020							12.500	0	12.500	10.300	0	0	10.300	0	0	1.527	0	0	-
25	1		Trụ sở phường Đoàn Kết	P. Đoàn Kết	Ban QLDA			2020-2021	12.500	12.500		12.500	10.300		10.300			1.527				
	II		Nguồn vốn XDCBTT							52.170	0	52.170	52.170	0	0	52.170	34.490	42.668	18.041	0	517	-
	II.1		Lĩnh vực giáo dục - đào tạo							50.850	0	50.850	50.850	0	0	50.850	34.490	42.668	7.948	0	517	-
	(1)		Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2019							40.850	0	40.850	40.850	0	0	40.850	34.144	38.389	2.227	0	517	-
26	1		Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Quyết Tiến	P. Quyết Tiến	Ban QLDA	7618565	Công trình DD, nhómC	2017-2018	Số: 2512a-28/10/2016	6.000		6.000	6.000		6.000	5.975	5.900	75			75	Thi công đạt 100%KL
27	2		Nhà lớp học bộ môn trường tiểu học Quyết Tiến	P. Quyết Tiến	Ban QLDA		Công trình DD, nhómC	2017-2018	Số: 2482a-26/10/2016	6.650		6.650	6.650		6.650	6.550	6.549	26			26	Thi công đạt 100%KL

TT		Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư được duyệt			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020				Lũy kế khối lượng thực hiện đến hết năm 2019	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2019	Kế hoạch vốn năm 2020			Ghi chú		
Dự án	Đề mục							Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó		NSTW			NSDP		Tổng số		Trong đó:	
									NSTW	NSDP		NSTW	NSDP				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ XDCB				
													Ngân sách tỉnh								Ngân sách thành phố	
28	3	Nhà lớp học bộ môn trường tiểu học Tân Phong	P. Tân Phong	Ban QLDA	7658240	Công trình DD, nhóm C	2018-2019	Số: 1800-30/10/2017	5.500		5.500	5.500		5.500	5.366	4.950	416		416	Thi công đạt 100%KL		
29	4	Nhà hiệu bộ trường mầm non San Thàng	X. San Thàng	Ban QLDA	7658238	CT DD cấp III nhóm C	2018-2019	Số: 1808-30/10/2017	14.500		14.500	14.500		14.500	9.514	14.000	500			Thi công thực tế đạt 80% KL		
30	5	Nhà lớp học trường mầm non San Thàng, thành phố Lai Châu	X. San Thàng	Ban QLDA	7618577	Công trình DD, cấp III, nhóm C	2017-2019	Số: 2509a-28/10/2016	8.200		8.200	8.200		8.200	6.739	6.990	1.210			Lồng ghép vốn SDD 5084 triệu đồng		
(2) Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2020									10.000	0	10.000	10.000	0	0	10.000	346	4.279	5.721	0	0		
A-4	1	Trường THCS Quyết Tiến thành phố Lai Châu (Giai đoạn 2)	p. Quyết Tiến	Ban QLDA	7699034	CT DD nhóm C, cấp III	2018-2020	Số: 1299-27/10/2017	10.000		10.000	10.000		10.000	346	4.279	5.721			Lồng ghép vốn sử dụng đất 4 tỷ		
II.2 Lĩnh vực hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước									0	0	0	0	0	0	0	0	8.773	0	0	-		
(3) Các dự án KCM năm 2020									-	-	-	-	-	-	-	-	8.773	-	-	-		
B-25	1	Trụ sở phường Đoàn Kết	P. Đoàn Kết	Ban QLDA		CT DD cấp III	2020-2021										8.773			Lồng ghép nguồn SDD		
II.3 Lĩnh vực Giao thông - thủy lợi									1.320	0	1.320	1.320	0	0	1.320	0	0	1.320	0	0	-	
(1) Các dự án KCM năm 2020									1.320	0	1.320	1.320	0	0	1.320	0	0	1.320	0	0	-	
31	1	Đường nội đồng phát triển trong vùng chè (giai đoạn 4)	TP. Lai Châu	Ban QLDA		CT GT nội đồng, cấp C	2020	Số 2190 ngày 26/10/2018	1.320		1.320	1.320		1.320		0	1.320					
C Nguồn vốn chương trình MTQG xây dựng NTM									0	0	0	0	0	0	0	488	1.070	1.540	0	0		
(1) Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2020									0	0	0	0	0	0	0	488	1.070	1.540	0	0	-	
B-20	1	Nâng cấp kênh bản San Thàng 2 xã San Thàng	X. San Thàng	UBND xã ST	7756307	CT thủy lợi	2019-2020							460	460	794				Nhân dân đóng góp 160 trđ		
B-21	2	Hệ thống thoát nước khu dân cư trên địa bàn xã Năm Loong	X. Năm Loong	UBND xã NL		CT thủy lợi	2019-2020							28	610	746				Nhân dân đóng góp 200 trđ		